

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 06/3/2025
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Lam và bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tráng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20/02/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm L, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm L, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Số E, Phan Huy Í, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Hoàng Văn Đ trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn Đ kết hôn với chị Trần Thị Thanh N vào ngày 10 tháng 12 năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, nay là xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì, đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hợp. Vợ chồng sống ly thân

từ năm 2021 cho đến nay. Nay anh Hoàng Văn Đ nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nguyện vọng xin được ly hôn chị Trần Thị Thanh N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/01/2021. Hiện nay con sống chung cùng chị Trần Thị Thanh N. Nếu vợ chồng ly hôn thì anh Đ có nguyện vọng giao cháu Hoàng Gia H cho chị Trần Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn).

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Ý kiến của bị đơn chị Trần Thị Thanh N: Chị N đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng của Toà án về việc anh Hoàng Văn Đ xin ly hôn chị, nhưng hiện nay do điều kiện công việc nên chị không thể tham gia các buổi làm việc tại toà án được. Vì vậy, chị đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt chị và chị có ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Thời gian và điều kiện kết hôn thì chị N nhất trí như anh Hoàng Văn Đ trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị Trần Thị Thanh N xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn, anh Hoàng Văn Đ xin ly hôn thì chị cũng đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/01/2021. Nếu vợ chồng ly hôn thì chị Trần Thị Thanh N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Hoàng Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Thanh N không yêu cầu toà án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử.

Về hôn nhân: Cho anh Hoàng Văn Đ được ly hôn chị Trần Thị Thanh N.

Về nuôi con chung: Giao cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/01/2021 cho chị Trần Thị Thanh N được trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Văn Đ về việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Mặc dù tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vắng mặt; bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn Đ và chị Trần Thị Thanh N là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, nay là xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh Hoàng Văn Đ xin ly hôn thì chị Trần Thị Thanh N cũng đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn Đ và chị Trần Thị Thanh N chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn Đ, xử cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Thanh N là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/01/2021. Quá trình giải quyết vụ án thì anh Đ và chị N đều thoả thuận thống nhất giao cháu Hoàng Gia H cho chị Trần Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng và anh Hoàng Văn Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận giao cháu Hoàng Gia H cho chị Trần Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng và anh Hoàng Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Văn Đ và chị Trần Thị Thanh N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho anh Hoàng Văn Đ được ly hôn chị Trần Thị Thanh N.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/01/2021 cho chị Trần Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hoàng Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2025 đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0011961, ngày 21/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Anh Hoàng Văn Đ phải nộp tiếp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc 15 ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã Kim Bảng ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Anh